TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 26/2019/QĐST-HNGĐ	*Trảng Bom, ngày 11 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 52/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Đào Bé D, sinh năm 1990. Trú tại: tổ 2, ấp 1, xã ST, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.
- Anh Bùi Trọng Ng, sinh năm 1989. Trú tại: đường 5A4, khu phố 5, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Bé D và anh Bùi Trọng Ng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Đào Bé D và anh Bùi Trọng Ng có 01 con chung là Bùi Chí L, sinh ngày 12/6/2014. Chị D và anh Ng thỏa thuận đồng ý để chị D được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Ng tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000 đồng/tháng kể từ ngày 01/12/2018 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động.

Anh Bùi Trọng Ng được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền

yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Chị Đào Bé D và anh Bùi Trọng Ng không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[4] Về nợ chung: Chị Đào Bé D và anh Bùi Trọng Ng trình bày không có nên không đặt ra xem xét.

[5] Về lệ phí: Chị Đào Bé D và anh Bùi Trọng Ng đã thỏa thuận và thống nhất chị D là người chịu 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Bé D và anh Bùi Trọng Ng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đào Bé D được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 (một) con chung là Bùi Chí Lỉnh, sinh ngày 12/6/2014.

Anh Bùi Trọng Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng với mức cấp dưỡng là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) kể từ ngày 01/12/2018 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động.

Anh Bùi Trọng Ng được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày chị D có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên, nếu anh Ng chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đào Bé D có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng (*ba trăm*

ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ từ 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) là tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà chị D đã nộp theo biên lai thu số 001273 ngày 29/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã PL, H. TVT, tỉnh CM (GCNKH số 51 ngày 30/3/2012);
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Hữu Phúc